

7/10/2021	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,79 - 6,84	0,38 - 0,41	0,53 - 0,58
		Dĩ An 2	6,65 - 6,67	0,02 - 0,05	0,45 - 0,55
	CNCN Khu Liên Hợp		7,02 - 7,17	0,13 - 0,32	0,45 - 0,52
	CNCN Nam Tân Uyên		7,34 - 7,36	0,21 - 0,24	0,21 - 0,35
	CNCN Chơn Thành		7,26 - 7,37	0,55 - 0,59	0,41 - 0,52
	CNCN Thủ Dầu Một		6,9 - 7,03	0,35 - 0,4	0,47 - 0,54
8/10/2021	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,79 - 6,8	0,38 - 0,42	0,5 - 0,52
		Dĩ An 2	6,62 - 6,65	0,02 - 0,05	0,31 - 0,55
	CNCN Khu Liên Hợp		7,27 - 7,3	0,13 - 0,15	0,5 - 0,58
	CNCN Nam Tân Uyên		7,36 - 7,37	0,19 - 0,20	0,25 - 0,35
	CNCN Chơn Thành		7,29 - 7,37	0,53 - 0,56	0,43 - 0,50
	CNCN Thủ Dầu Một		7,02 - 7,05	0,3 - 0,35	0,48 - 0,57
9/10/2021	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,85 - 6,89	0,45 - 0,46	0,49 - 0,5
		Dĩ An 2	6,61 - 6,62	0,02 - 0,03	0,46 - 0,47
	CNCN Khu Liên Hợp		7,3 - 7,31	0,2 - 0,22	0,41 - 0,45
	CNCN Nam Tân Uyên		7,3 - 7,31	0,2 - 0,25	0,3 - 0,4
	CNCN Chơn Thành		7,28 - 7,32	0,54 - 0,57	0,50 - 0,51
	CNCN Thủ Dầu Một		7,08 - 7,09	0,3 - 0,34	0,4 - 0,42